# Review Unit 4 (trang 59)

**Tiếng Anh 11 Review Unit 4 trang 59 - Friends Global**  
**Reading (trang 59 Tiếng Anh 11 Friends Global)**: Read the three texts and choose the best answers (A-D). (Đọc ba văn bản và chọn câu trả lời đúng nhất (A-D).)  
**Back in time**  
As she stepped into the hall after nearly thirty years of absence, she realised at once that she shouldn't have come back. The smell of wood smoke, damp stone and ancient paper brought the past back so powerfully that it nearly knocked her backwards. In an instant she felt like a young girl again, alone and frightened in the house. She remembered feeling very, very cold-not from the damp and the near-freezing temperature, but because a terrible new life was beginning. And she could do nothing to stop it.  
1. What is true about the woman's feelings when she entered the house?  
A. She realised that she had missed her old home.  
B. She was happy to return to the house.  
C. She understood that coming back was a mistake.  
D. She was sad about the condition of the house.  
**Future home?**  
Every few years, trend-watchers tell us that the house of the future has arrived, and gadgets from science fiction films will soon be in every home in the country. So far they've been wrong- and after viewing the 'Home of the Future exhibition, I suspect that they are still wrong. Why do I need a super-intelligent fridge or an internet- surfing mirror? I would much rather see my face clearly in an ordinary bathroom mirror than try to surf the Internet while I'm combing my hair! If only they could design a device to stop me killing all my houseplants. If they did that, then I might be interested!  
2. What was the writer's reaction to the exhibition?  
A. He found it very interesting.  
B. It reminded him of a science fiction film.  
C. He wanted to buy the gadgets online.  
D. He didn't see the use of many of the inventions.  
**Ackerman dream homes**  
Since 1893, Ackerman homes have created some of the most charming neighbourhoods in the south of England. Our homes combine sense of history with the most modern advances in home design and technology. Now you can have the opportunity to own a beautiful contemporary Ackerman home in our new development in Acreage Woods. Experience the quality, beauty and comfort of Ackerman homes, the most trusted name in home building. With spacious semi-detached and detached homes from £275,000 to £425,000, we are sure that you will find what you're looking for. So why not visit us today?  
3. The purpose of the text is to  
A. describe a particular home.  
B. attract the interest of people who are looking for a new home.  
C. outline the history of a home builder.  
D. explain what makes a quality home.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. C  
  
  
2. D  
  
  
3. B  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
1. Điều gì là đúng về cảm xúc của người phụ nữ khi bước vào nhà?  
A. Cô nhận ra rằng cô đã nhớ nhà cũ của mình.  
B. Cô ấy rất vui khi trở về nhà.  
C. Cô ấy hiểu rằng trở về là sai lầm.  
D. Cô ấy buồn về tình trạng của ngôi nhà.  
Thông tin: As she stepped into the hall after nearly thirty years of absence, she realised at once that she shouldn't have come back. (Khi bước vào sảnh sau gần ba mươi năm vắng bóng, cô ấy nhận ra ngay rằng mình không nên quay lại.)  
2. Phản ứng của nhà văn đối với cuộc triển lãm là gì?  
A. Anh ấy thấy nó rất thú vị.  
B.Nó làm anh ấy nhớ đến một bộ phim khoa học viễn tưởng.  
C.Anh ấy muốn mua các tiện ích trực tuyến.  
D. Anh ấy không hiểu công năng của nhiều phát minh.  
Thông tin: I suspect that they are still wrong. Why do I need a super-intelligent fridge or an internet- surfing mirror? (Tôi nghi ngờ rằng họ vẫn sai. Tại sao tôi cần một chiếc tủ lạnh siêu thông minh hay một chiếc gương lướt web chứ?)  
3. Mục đích của văn bản là để  
A. mô tả một ngôi nhà cụ thể.  
B. thu hút sự quan tâm của những người đang tìm nhà mới.  
C.sơ lược về lịch sử của người xây nhà.  
D. giải thích điều gì tạo nên một ngôi nhà chất lượng.  
Thông tin: With spacious semi-detached and detached homes from £275,000 to £425,000, we are sure that you will find what you're looking for. (Với những ngôi nhà biệt lập và song lập rộng rãi giá từ £275.000 đến £425.000, chúng tôi chắc chắn rằng bạn sẽ tìm thấy những gì bạn đang tìm kiếm.)  
**Hướng dẫn dịch:**  
**Quay ngược thời gian**  
Khi bước vào sảnh sau gần ba mươi năm vắng bóng, cô nhận ra ngay rằng mình không nên quay lại. Mùi khói gỗ, đá ẩm và giấy cũ kỹ mang quá khứ trở lại mạnh mẽ đến nỗi nó gần như đánh bật cô ra sau. Ngay lập tức cô cảm thấy mình như một cô gái trẻ, cô đơn và sợ hãi trong nhà. Cô nhớ mình đã cảm thấy rất, rất lạnh - không phải vì ẩm ướt và nhiệt độ gần như đóng băng, mà vì một cuộc sống mới khủng khiếp đang bắt đầu. Và cô không thể làm gì để ngăn chặn nó.  
**Ngôi nhà tương lai?**  
Cứ sau vài năm, những người theo dõi xu hướng lại nói với chúng tôi rằng ngôi nhà của tương lai đã đến và các thiết bị từ các bộ phim khoa học viễn tưởng sẽ sớm có mặt trong mọi gia đình trên cả nước. Cho đến nay họ đã sai - và sau khi xem triển lãm 'Ngôi nhà của tương lai', tôi nghi ngờ rằng họ vẫn còn sai. Tại sao tôi cần một chiếc tủ lạnh siêu thông minh hay một chiếc gương lướt web chứ? Tôi thà nhìn rõ mặt mình trong một chiếc gương phòng tắm thông thường còn hơn là cố gắng lướt Internet trong khi đang chải đầu! Giá như họ có thể thiết kế một thiết bị để ngăn tôi làm tất cả cây trồng trong nhà chết. Nếu họ làm điều đó, thì tôi có thể quan tâm đấy!  
**Ngôi nhà mơ ước Ackerman**  
Kể từ năm 1893, những ngôi nhà Ackerman đã tạo ra một số khu dân cư thu hút nhất ở miền nam nước Anh. Những ngôi nhà của chúng tôi kết hợp cảm giác lịch sử với những tiến bộ hiện đại nhất trong thiết kế và công nghệ nhà ở. Giờ đây, bạn có thể có cơ hội sở hữu một ngôi nhà Ackerman hiện đại tuyệt đẹp trong khu phát triển mới của chúng tôi ở Acreage Woods. Hãy trải nghiệm chất lượng, vẻ đẹp và sự thoải mái của những ngôi nhà Ackerman, cái tên đáng tin cậy nhất trong lĩnh vực xây dựng nhà ở. Với những ngôi nhà biệt lập và song lập rộng rãi giá từ £275.000 đến £425.000, chúng tôi chắc chắn rằng bạn sẽ tìm thấy những gì bạn đang tìm kiếm. Vậy tại sao không ghé thăm chúng tôi ngày hôm nay?  
  
**Listening (trang 59 Tiếng Anh 11 Friends Global)**: You will hear a conversation about house moves. Complete each sentence with no more than three words. (Bạn sẽ nghe một đoạn hội thoại về việc chuyển nhà. Hoàn thành mỗi câu với không quá ba từ.)  
Audio 2.15  
1. Steve now lives in a(n) \_\_\_\_\_\_\_ house in a village.  
2. Liz’s old flat was \_\_\_\_\_\_\_\_ than her new flat.  
3. Steve would rather \_\_\_\_\_\_\_ spend so much time waiting for buses.  
4. Steve’s \_\_\_\_\_\_\_ enjoying doing DIY.  
5. Liz \_\_\_\_\_\_\_\_\_ live in the countryside.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. old detached  
  
  
2. smaller  
  
  
3. not  
  
  
4. dad is  
  
  
5. wants to  
  
  
  
  
**Giải thích:**  
1. Thông tin:  
We moved to a village about five kilometres out of town. It’s an old detached house with about an acre of land. (Chúng tôi đã chuyển đến một ngôi làng cách thị trấn khoảng 5 km. Đó là một ngôi nhà biệt lập cũ rộng khoảng một mẫu đất.)  
2. Thông tin:  
Actually, we moved house last month too, but it was just to a bigger flat in the same area. (Thực ra thì tháng trước chúng tôi cũng đã chuyển nhà, nhưng chỉ là đến một căn hộ lớn hơn ở cùng khu.)  
3. Thông tin:  
But it’s so much less convenient! I have guitar lessons in the evening, and I’m in a school theatre production too, so I spend hours waiting for buses. I used to just walk everywhere. (Nhưng nó kém thuận tiện hơn nhiều! Tôi học guitar vào buổi tối, và tôi cũng đang tham gia dàn dựng sân khấu ở trường, vì vậy tôi dành hàng giờ để chờ xe buýt. Tôi đã từng đi bộ khắp nơi.)  
4. Thông tin:  
Well….my mum had always wanted to live in the country, and she’s really enjoying having a big garden now. My dad seems to like it there as well. He likes doing DIY projects, and lots of things in the house are broken, so there’s plenty for him to do. (À… mẹ tôi luôn muốn sống ở nông thôn, và bây giờ bà ấy thực sự thích có một khu vườn lớn. Bố tôi có vẻ cũng thích ở đó. Ông ấy thích làm các dự án tự làm, và những thứ trong nhà bị hỏng, vì vậy ông ấy có rất nhiều việc để làm.)  
5. Thông tin:  
Well, I wouldn’t mind putting up with it! I’d give anything to live in the countryside. (Chà, tôi không ngại chịu đựng nó đâu! Tôi sẽ đánh đổi bất cứ điều gì để được sống ở nông thôn.)  
**Nội dung bài nghe:**  
Liz: I heard that your family moved house recently. Where are you living now?  
Steve: We moved to a village about five kilometres out of town. It’s an old detached house with about an acre of land.  
L: Wow, that sounds fantastic! Actually, we moved house last month too, but it was just to a bigger flat in the same area. It must be really peaceful where you are.  
S: You know, it’s true that I sleep better there. I hadn’t really realised how noisy our road in town was. But it’s so much less convenient! I have guitar lessons in the evening, and I’m in a school theatre production too, so I spend hours waiting for buses. I used to just walk everywhere.  
L: Hmm. I’ve never really thought about that. We’re right in the centre of town, so everything’s so close. Where did the idea of moving to the countryside come from?  
S: Well … my mum had always wanted to live in the country, and she’s really enjoying having a big garden now. My dad seems to like it there as well. He likes doing DIY projects, and lots of things in the house are broken, so there’s plenty for him to do. So I’m the only one who’s not exactly thrilled.  
L: Well, I wouldn’t mind putting up with it! I’d give anything to live in the countryside.  
S: I’m not so keen on it. But in a couple of years I’ll be going off to university, so I’ll just put up with it until then.  
**Hướng dẫn dịch:**  
Liz: Tôi nghe nói gia đình bạn đã chuyển nhà gần đây. Hiện tại bạn đang sống ở đâu?  
Steve: Chúng tôi đã chuyển đến một ngôi làng cách thị trấn khoảng 5 km. Đó là một ngôi nhà biệt lập cũ rộng khoảng một mẫu đất.  
L: Wow, nghe thật tuyệt vời! Thực ra thì tháng trước chúng tôi cũng đã chuyển nhà, nhưng chỉ là đến một căn hộ lớn hơn ở cùng khu. Nơi bạn đang ở chắc phải rất yên bình nhỉ.  
S: Bạn biết đấy, đúng là tôi ngủ ngon hơn ở đó. Tôi đã không thực sự nhận ra con đường của trong thị trấn ồn ào như thế nào. Nhưng nó kém thuận tiện hơn nhiều! Tôi học guitar vào buổi tối, và tôi cũng đang tham gia dàn dựng sân khấu ở trường, vì vậy tôi dành hàng giờ để chờ xe buýt. Tôi đã từng đi bộ khắp nơi.  
L: Hừm. Tôi chưa bao giờ thực sự nghĩ về điều đó. Chúng tôi ở ngay trung tâm thị trấn nên mọi thứ rất gần. Ý tưởng chuyển đến vùng nông thôn đến từ đâu thế?  
S: À… mẹ tôi luôn muốn sống ở nông thôn, và bây giờ bà ấy thực sự thích có một khu vườn lớn. Bố tôi có vẻ cũng thích ở đó. Ông ấy thích làm các dự án tự làm, và những thứ trong nhà bị hỏng, vì vậy ông ấy có rất nhiều việc để làm. Vì vậy, tôi là người duy nhất không thực sự vui mừng.  
L: Chà, tôi không ngại chịu đựng nó đâu! Tôi sẽ đánh đổi bất cứ điều gì để được sống ở nông thôn.  
S: Tôi không hứng thú với nó cho lắm. Nhưng vài năm nữa tôi sẽ vào đại học, nên tôi sẽ chịu đựng cho đến lúc đó.  
  
**Speaking (trang 59 Tiếng Anh 11 Friends Global)**: Work in groups. Compare and contrast the photos (A and B) which show homeless people in Britain. Include the following points. (Làm việc nhóm. So sánh và đối chiếu các bức ảnh (A và B), bức tranh nào cho thấy những người vô gia cư ở Anh. Bao gồm các điểm sau đây:)  
• Where homeless people usually live. (Nơi những người vô gia cư thường sống.)  
• Why people may become homeless. (Tại sao mọi người có thể trở thành vô gia cư.)  
• How you think we can help homeless people. (Bạn nghĩ chúng ta có thể giúp đỡ những người vô gia cư như thế nào.)  
  
**Gợi ý:**  
Both pictures A&B show the people who are sleeping. In the first picture, the man is sleeping on the street with a blanket. In picture B, I can see there are a lot of people that are sleeping in the same room, but the room is quite small. Looking at both, I can see that they don't feel comfortable while sleeping. And I guess they are homeless.  
Homeless people may live on the streets, in parks, in shelters, or in temporary housing.  
People may become homeless due to a variety of factors, including unemployment, poverty, mental illness, addiction, domestic abuse, or a lack of affordable housing.  
We can help homeless people by providing affordable housing, access to healthcare and social services, job training and employment opportunities, and supportive programs to address underlying issues such as addiction or mental illness. Additionally, donating to and volunteering with organizations that support the homeless can also make a difference.  
**Hướng dẫn dịch:**  
Cả hai bức tranh A & B đều cho thấy những người đang ngủ. Trong bức ảnh đầu tiên, người đàn ông có thể đang ngủ trên đường với 1 tấm chăn. Trong hình B, tôi có thể thấy có rất nhiều người đang ngủ trong cùng một phòng, nhưng căn phòng khá nhỏ. Nhìn vào cả hai, tôi có thể thấy rằng họ không cảm thấy thoải mái khi ngủ. Và tôi đoán họ là người vô gia cư.  
Những người vô gia cư có thể sống trên đường phố, trong công viên, trong nhà tạm trú hoặc nhà ở tạm thời.  
Mọi người có thể trở thành vô gia cư do nhiều yếu tố, bao gồm thất nghiệp, nghèo đói, bệnh tâm thần, nghiện ngập, bạo hành gia đình hoặc thiếu nhà ở giá rẻ.  
Chúng ta có thể giúp đỡ những người vô gia cư bằng cách cung cấp nhà ở giá cả phải chăng, tiếp cận các dịch vụ xã hội và chăm sóc sức khỏe, đào tạo nghề và cơ hội việc làm cũng như các chương trình hỗ trợ để giải quyết các vấn đề cơ bản như nghiện ngập hoặc bệnh tâm thần. Ngoài ra, quyên góp và làm tình nguyện với các tổ chức hỗ trợ người vô gia cư cũng có thể tạo nên sự khác biệt.  
  
**Writing (trang 59 Tiếng Anh 11 Friends Global)**: You have recently moved to a different house, and you want to give the news to an English-speaking friend in another country. In your letter, (Gần đây bạn đã chuyển đến một ngôi nhà khác và bạn muốn thông báo tin tức cho một người bạn nói tiếng Anh ở một quốc gia khác. Trong bức thư của bạn,)  
• Tell your friend the news. (báo tin cho bạn của bạn.)  
• Explain why you have moved. (giải thích lý do tại sao bạn đã chuyển đi.)  
• Describe your new house. (mô tả ngôi nhà mới của bạn.)  
• Invite your friend to come and visit. (mời bạn của bạn đến thăm.)  
Write at least 150 words. (Viết ít nhất 150 từ.)  
**Gợi ý:**  
Dear Tom,  
I hope this letter finds you well. I have some exciting news to share with you - I have recently moved to a new house! After living in my old apartment for years, it was time for a change.  
The main reason for my move was that I wanted a bigger place to accommodate my growing family. My old apartment was starting to be cramped, and we needed more space to live comfortably. So, we decided to look for a new home.  
After months of searching, we finally found the perfect house. It is a charming two-story house with a spacious backyard, perfect for hosting outdoor events with friends and family. The interior is modern with an open floor plan, allowing for plenty of natural light to come through.  
I am absolutely in love with my new home and cannot wait for you to see it. Speaking of which, I would like to extend an invitation for you to come and visit me whenever you have the chance. I am sure you will love it as much as I do.  
Looking forward to seeing you soon!  
Love,  
Nam  
**Hướng dẫn dịch:**  
Tom thân mến,  
Tôi hi vọng bạn vẫn khỏe. Tôi có tin vui muốn chia sẻ với bạn - Tôi vừa mới chuyển đến một ngôi nhà mới! Sau nhiều năm sống trong căn hộ cũ của mình, đã đến lúc tôi phải chuyển nhà.  
Lý do chính cho việc chuyển nhà là tôi muốn có một nơi rộng lớn hơn để phù hợp với gia đình đang lớn dần của mình. Căn hộ cũ của tôi bắt đầu trở nên chật chội và chúng tôi cần thêm không gian để sống thoải mái. Vì vậy, chúng tôi quyết định tìm một ngôi nhà mới.  
Sau nhiều tháng tìm kiếm, cuối cùng chúng tôi cũng tìm được ngôi nhà ưng ý. Đó là một ngôi nhà hai tầng duyên dáng với sân sau rộng rãi, hoàn hảo để tổ chức các sự kiện ngoài trời với bạn bè và gia đình. Nội thất hiện đại với mặt bằng sàn mở, cho phép nhiều ánh sáng tự nhiên chiếu qua.  
Tôi hoàn toàn yêu thích ngôi nhà mới của mình và không thể đợi bạn nhìn thấy nó. Nói đến đây, tôi muốn gửi lời mời bạn đến thăm tôi bất cứ khi nào bạn rảnh. Tôi chắc chắn bạn sẽ thích nó nhiều như tôi.  
Mong được gặp bạn sớm!  
Thân mến,  
Nam  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 11 sách Friends Global hay khác:**  
Unit 4A. Vocabulary (trang 48, 49)  
Unit 4B. Grammar (trang 50)  
Unit 4C. Listening (trang 51)  
Unit 4D. Grammar (trang 52)  
Unit 4E. Word Skills (trang 53)  
Unit 4F. Reading (trang 54, 55)  
Unit 4G. Speaking (trang 56)  
Unit 4H. Writing (trang 57)  
Unit 4I. Culture (trang 58)  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 11 sách Friends Global hay khác:**  
Unit I: Introduction  
Unit 1: Generations  
Unit 2: Leisure time  
Unit 3: Sustainable health